

Tân Hà, ngày 09 tháng 10 năm 2023

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Tiểu học Tân Hà I

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 227/QĐ-TrTHTHI ngày 09/10/2023
của Trường Tiểu học Tân Hà I)

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ (Luật số 10/2022/QH15);

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học, Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Công văn số 660/GD-THCS ngày 12/7/2023 của của phòng Giáo dục và Đào tạo Lâm Hà về việc phổ biến, triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Kết quả Hội nghị viên chức, người lao động ngày 29/9/2023 của Trường Tiểu học Tân Hà I;

Căn cứ tình hình thực tế của Trường Tiểu học Tân Hà I.

Trường Tiểu học Tân Hà I Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Tiểu học Tân Hà I (sau đây gọi chung là nhà trường), bao gồm: dân chủ trong hoạt động của nhà trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; quyền và nghĩa vụ của hiệu trưởng, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; trách nhiệm của nhà trường, hiệu trưởng, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường là phương thức phát huy quyền làm chủ của hiệu trưởng, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động để hiệu trưởng, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động được thông tin, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề của nhà trường theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; nâng cao trách nhiệm của nhà trường, vai trò nêu gương của hiệu trưởng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hiệu trưởng, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong hoạt động của nhà trường, với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Phát huy quyền làm chủ của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống, ngăn chặn các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền, phiến hà, sách nhiễu cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

3. Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển và đổi mới của đất nước.

Điều 3. Yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng trường, của hiệu trưởng và của các tổ chức đoàn thể, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường.

2. Dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Bảo đảm quyền của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ của nhà trường.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của chi bộ, nhà trường, vai trò nòng cốt của Công đoàn trường và các tổ chức, đoàn thể, các Hội trong thực hiện dân chủ của nhà trường.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của nhà trường.

4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, công đoàn trường, các tổ chức, đoàn thể, các Hội và cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ trong nhà trường.

6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động; kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường.

Điều 5. Phạm vi thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

Tất cả cán bộ quản lý, viên chức, người lao động Trường Tiểu học Tân Hà I phải thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo quy chế này.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, CÁN BỘ QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 6. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh theo quy định.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của nhà trường. Cuối năm, hiệu trưởng phải tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động của nhà trường tại hội nghị viên chức, người lao động; tổ chức đánh giá định kỳ hàng năm đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh (cha mẹ học sinh). Khi cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh (cha mẹ học sinh) đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong nhà trường.

6. Chỉ đạo, xem xét, giải quyết, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, học sinh (cha mẹ học sinh) và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bưng bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường.

9. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong nhà trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

10. Ban hành quy chế quản lý trang thiết bị, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, các nội quy và quy chế khác trong nhà trường bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm; sử dụng tiết kiệm kinh phí được cấp; thực hiện các quy định về công khai tài chính. Việc mua sắm thiết bị, phương tiện và các tài sản của nhà trường phải thực hiện theo quy định của pháp luật.

11. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường của nhà trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 8. Trách nhiệm của tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong nhà trường.

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong nhà trường; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Trách nhiệm của Chủ tịch công đoàn, Bí thư chi đoàn và Ban Thanh tra nhân dân

1. Chủ tịch công đoàn, Bí thư chi đoàn trong nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của Công đoàn trường, Đoàn TNCSHCM, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Điều 10. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Tham gia ý kiến về các nội dung được đưa ra lấy ý kiến trong hoạt động của nhà trường theo quy định của quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến, ý kiến đối với hiệu trưởng để xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành quyết định của chi bộ, các nội quy, quy chế làm việc của nhà trường, công đoàn trường và các tổ chức, đoàn thể, các hội khác trong nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

5. Tôn trọng và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, công đoàn trường, các tổ chức, đoàn thể, các hội trong nhà trường và của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

6. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ của mình; được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật, được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

7. Kịp thời báo cáo, kiến nghị, phản ánh, tố cáo đến người có thẩm quyền, cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 11. Quyền của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

1. Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo quy định của quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo quy định của pháp luật.

4. Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ ở nhà trường theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Quyền thụ hưởng của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

1. Được Nhà nước và pháp luật công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Được bảo đảm thực hiện các quyền về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Được thông tin đầy đủ, kịp thời về các quyền và lợi ích hợp pháp, chính sách của nhà nước, phúc lợi tập thể theo quy định của pháp luật và quy định của nhà trường.

3. Được thụ hưởng thành quả đổi mới, phát triển của nhà trường, các chế độ, sự an toàn, ổn định của nhà trường và kết quả thực hiện dân chủ ở Trường Tiểu học Tân Hà I.

4. Được tạo điều kiện để tham gia học tập, công tác, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của bản thân, gia đình và cộng đồng.

Điều 13. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Nâng cao trách nhiệm của nhà trường, vai trò nêu gương của hiệu trưởng, cán bộ quản lý, đảng viên, viên chức, người lao động, trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; lấy mức độ thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của nhà trường; phát hiện và xử lý nghiêm cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của nhà trường vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phù hợp với tiến trình xây dựng chuyển đổi số trong nhà trường.

Điều 14. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh, trật tự, an toàn trường học, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của nhà trường, của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, kích động bạo lực, phân biệt vùng, miền, giới tính, tôn giáo, dân tộc, gây thiệt hại cho nhà trường, cho cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

5. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bàn, quyết định, tham gia ý kiến của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

Điều 15. Xử lý vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

1. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Nhà trường vi phạm quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, hoặc vi phạm quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và quy định khác của pháp luật có liên quan đến thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt theo quy định; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm quy định của quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, xâm phạm lợi ích

của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

4. Việc xử phạt vi phạm quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở thực hiện theo quy định của nhà trường.

Mục 2 **CÔNG KHAI THÔNG TIN TRONG NHÀ TRƯỜNG**

Điều 16. Những nội dung hiệu trưởng phải công khai

1. Những nội dung phải công khai để cán bộ quản lý, viên chức và người lao động trong nhà trường biết:

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, hiệu trưởng phải công khai trong nội bộ nhà trường các nội dung sau đây để cán bộ quản lý, viên chức và người lao động biết:

- a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;
- b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;
- c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;
- d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của nhà trường;
- đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, di công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ quản lý, viên chức và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;
- e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;
- g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nhà trường;
- h) Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ quản lý, viên chức và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến cán bộ quản lý, viên chức và người lao động quy định tại Điều 23 của Quy chế này.
- i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của nhà trường;
- k) Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

2. Những nội dung phải công khai để học sinh, cha mẹ học sinh, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

- a) Những việc được quy định tại Quy chế thực hiện công khai của nhà trường;
- b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của học sinh theo quy định của pháp luật;
- c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 17. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, nhà trường áp dụng một, hoặc một số, hoặc tất cả các hình thức công khai sau đây:

- a) Niêm yết tại bảng tin (bảng công khai trong phòng họp, ngoài cổng trường) của nhà trường;
- b) Thông báo tại hội nghị viên chức, người lao động của nhà trường; thông báo tại đối thoại của nhà trường;
- c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể cán bộ quản lý, viên chức và người lao động;
- d) Thông báo cho các tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng và yêu cầu các tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng thông báo đến viên chức và người lao động trong tổ được biết;
- đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường, Bí thư chi đoàn trường để cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn trường, bí thư chi đoàn trường thông báo đến đảng viên, công đoàn viên, đoàn viên của nhà trường;
- e) Đăng tải qua hệ thống thông tin nội bộ dùng chung của nhà trường gồm: địa chỉ Gmail chuyên môn của nhà trường, cụ thể chuyenmontanha1@gmail.com; địa chỉ Gmail chi bộ của nhà trường, cụ thể chibotruongtieuhoctanha1@gmail.com, hoặc trên địa chỉ Zalo được nhà trường quy định, ...
- g) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh, cha mẹ học sinh được nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng.
- g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

2. Thời điểm và thời gian công khai

- a) Đối với những nội dung thông tin quy định tại Điều 16 của quy chế này phải được công khai chậm nhất là 5 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị viên chức, người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất **20 (hay 90) ngày liên tục kể từ ngày niêm yết**;
- b) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh được nhà trường công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thuộc thẩm quyền được quy định tại Quy chế thực hiện công khai của nhà trường.

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại Điều 16 của quy chế này trên Gmail chuyên môn của nhà trường, hoặc trên địa chỉ Zalo theo quy định của nhà trường ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức niêm yết các thông tin quy định tại Điều 16 của quy chế này tại bảng niêm yết tại trụ sở của nhà trường và bảng niêm yết tại phòng họp của nhà trường ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, trừ trường hợp đã sử dụng hình thức thông báo bằng văn bản đến toàn thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tại nhà trường hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng các hình thức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, hiệu trưởng có thể quyết định lựa chọn thêm các hình thức công khai khác quy định tại khoản 1 Điều 17 của quy chế này phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, bảo đảm để cán bộ quản lý, viên chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

4. Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

5. Tùy từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường, nhà trường sẽ xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai, việc áp dụng các hình thức công khai phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế của nhà trường và đảm bảo không trái với quy định tại Mục này.

6. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì nhà trường áp dụng theo quy định đó.

Mục 3

CÁN BỘ QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 19. Những nội dung cán bộ quản lý, viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường.
2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
3. Nội dung nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động.
4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ nhà trường không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 20. Hình thức cán bộ quản lý, viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 19 của quy chế này tại hội nghị viên chức, người lao động

trên cơ sở đề xuất của Ban Chấp hành Công đoàn trường, hiệu trưởng hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của đơn vị cùng đề nghị.

2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị viên chức, người lao động vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định tại điểm c khoản 2 Điều 21 của quy chế này thì hiệu trưởng sau khi đã thống nhất với Ban Chấp hành Công đoàn quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường.

Điều 21. Tổ chức hội nghị viên chức, người lao động

1. Hội nghị viên chức, người lao động do hiệu trưởng chủ trì, phối hợp với Công đoàn trường tổ chức.

Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần vào đầu năm học do hiệu trưởng quyết định sau khi lấy ý kiến của Công đoàn trường.

Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có đề xuất của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 20 của quy chế này.

2. Thành phần dự hội nghị viên chức, người lao động được quy định như sau:

a) Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức hội nghị toàn thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của nhà trường;

b) Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của nhà trường có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội;

3. Nội dung của hội nghị viên chức, người lao động bao gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường;

b) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

c) Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học hằng năm;

d) Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm học tiếp theo; thống nhất nội dung giao ước thi đua;

đ) Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Điều 19 của quy chế này;

e) Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động về những nội dung quy định tại Điều 23 của quy chế này;

g) Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

4. Trình tự tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

a) Hiệu trưởng trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm a và điểm c khoản 3 Điều này;

b) Đại diện Công đoàn trường báo cáo về các nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều này; kết quả giám sát, hỗ trợ cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có);

d) Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn trường tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường, các biện pháp thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học tiếp theo của nhà trường;

đ) Đại diện Ban Thanh tra nhân dân trình bày báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm học trước và chương trình công tác năm học tiếp theo;

e) Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Điều 19 của quy chế này (nếu có);

g) Tổ chức khen thưởng cá nhân có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua;

h) Ký kết giao ước thi đua giữa hiệu trưởng với tổ chức công đoàn;

i) Thông qua nghị quyết hội nghị.

Điều 22. Trách nhiệm trong việc tổ chức để cán bộ quản lý, viên chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn trường thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị viên chức, người lao động để cán bộ quản lý, viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 19 của quy chế này.

2. Hiệu trưởng phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn trường phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị viên chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và các nội dung khác đã được cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ hàng tháng, hiệu trưởng phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn trường tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường.

4. Đảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 19 của quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên, lãnh đạo cấp trên trực tiếp quản lý nhà trường hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Mục 4

CÁN BỘ QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HỌC SINH, CHA MẸ HỌC SINH THAM GIA Ý KIẾN

Điều 23. Những nội dung cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những nội dung cán bộ quản lý, viên chức người lao động tham gia ý kiến:

- a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;
- b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;
- c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;
- d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;
- đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu cán bộ quản lý, viên chức, người lao động;
- e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, viên chức và người lao động;
- g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động;
- h) Các nội quy, quy chế của nhà trường;
- i) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Những nội dung học sinh, cha mẹ học sinh tham gia ý kiến:

- a) Kế hoạch giáo dục hằng năm của nhà trường;
- b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;
- c) Chế độ chính sách của Nhà nước;
- d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh, cha mẹ học sinh;
- đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh, cha mẹ học sinh.

Điều 24. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, nhà trường áp dụng những hình thức sau:

- 1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng.
- 2. Thông qua hội nghị viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của nhà trường; thông qua đối thoại tại nhà trường.
- 3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề cán bộ quản lý giáo dục, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh tham gia ý kiến.
- 4. Thông qua hộp thư điện tử (Email, Zalo) của nhà trường đề cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh tham gia ý kiến.
- 5. Điện thoại trực tiếp với hiệu trưởng, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của nhà trường.
- 6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật và được quy định trong quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 25. Trách nhiệm trong việc tổ chức để cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh tham gia ý kiến

1. Hiệu trưởng có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến cán bộ quản lý, viên chức, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 23 của quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh.

2. Ban Chấp hành Công đoàn trường phối hợp với hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Đảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho hiệu trưởng và cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 5

CÁN BỘ QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Tiểu mục 1

NỘI DUNG, HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 26. Những nội dung cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.

2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của học sinh, các khoản tài trợ cho nhà trường.

3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, học sinh trong nhà trường.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

6. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.

7. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và việc thực hiện chính sách, pháp luật của hiệu trưởng, ban lãnh đạo, người có thẩm quyền của nhà trường, hành vi hành chính của người thực thi nhiệm vụ tại nhà trường.

Điều 27. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức để cán bộ quản lý, viên chức và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị viên chức, người lao động.
4. Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, viên chức, người lao động khác trong đơn vị.
5. Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của nhà trường hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định;

Điều 28. Xử lý kết quả giám sát, kiểm tra

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của hiệu trưởng, ban lãnh đạo, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại nhà trường; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ nhà trường trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến hiệu trưởng, đến tổ chức Công đoàn hoặc các tổ chức đoàn thể khác mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường thay mặt cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định tại Tiểu mục 2 của Mục này.

Điều 29. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thực hiện giám sát, kiểm tra

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm sau đây:

a) Thường xuyên phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn trường, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của nhà trường, đề quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường làm cơ sở để cán bộ quản lý, viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra việc thực hiện, từ đó có điều chỉnh hàng năm (nếu cần).

b) Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tại nhà trường; thực hiện việc đối thoại, giải trình với cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tại nhà trường;

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, kiến nghị của Công đoàn và các tổ chức đoàn thể khác tại nhà trường; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

d) Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

đ) Xử lý người có hành vi cản trở cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong nhà trường thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Nhà trường, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 28 của quy chế này có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Tiểu mục 2

BAN THANH TRA NHÂN DÂN TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 30. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Tuân thủ theo quy định của pháp luật; thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch; mọi ý kiến, phản ánh của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động được phản ánh trung thực đến người có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Không được lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn để kích động, dụ dỗ, lôi kéo cán bộ quản lý, viên chức, người lao động để thực hiện các hành vi trái pháp luật.

3. Làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số.

Điều 31. Tổ chức Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường

1. Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường do hội nghị viên chức, người lao động bầu gồm từ 03 đến 05 thành viên theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn trường. Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hội nghị viên chức, người lao động bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Chấp hành Công đoàn trường công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân.

2. Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là người đang công tác trong nhà trường, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong nhà trường, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban Thanh tra nhân dân; không đồng thời là hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán của nhà trường.

3. Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên hoặc thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, không còn được tin nhiệm hoặc xin thôi làm nhiệm vụ thì Ban Chấp hành Công đoàn trường đề nghị hội nghị viên chức, người lao động quyết định cho thôi làm nhiệm vụ và bầu người khác thay thế.

4. Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 32. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường

1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động; giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Kiến nghị nhà trường, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

3. Yêu cầu hiệu trưởng cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để phục vụ việc xác minh, kiểm tra, giám sát.

4. Xem xét, xác minh vụ việc cụ thể theo đề nghị của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường.

5. Kiến nghị hiệu trưởng khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý.

6. Tham dự các cuộc họp của nhà trường có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

7. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân; nghiên cứu văn bản tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát do lãnh đạo nhà trường cung cấp; làm việc với nhà trường, cá nhân liên quan đến kiến nghị, phản ánh để đánh giá tính xác thực của nội dung phản ánh, kiến nghị; tổng hợp, phân tích, đối chiếu với các quy định pháp luật, quy định, quy chế làm việc của nhà trường để đánh giá, đề xuất, kiến nghị với hiệu trưởng xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật hoặc thông qua Ban Chấp hành Công đoàn trường.

8. Kết quả kiểm tra, giám sát, xác minh được lập thành văn bản và gửi đến tổ chức, cá nhân có phản ánh, kiến nghị. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

Điều 33. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường

1. Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường do Ban Chấp hành Công đoàn trường trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động.

2. Căn cứ vào nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn trường, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch công tác theo từng tháng, học kỳ và năm học. Chương trình công tác gồm các nội dung cơ bản: mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, kinh phí, tổ chức thực hiện và các điều kiện bảo đảm khác. Chương trình công tác có thể được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế hoặc khi có vấn đề phát sinh đột xuất. Ban Thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể báo cáo Ban Chấp hành Công đoàn

trường và thông báo đến đối tượng kiểm tra, giám sát khác (nếu có) chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát.

3. Phương thức hoạt động

a) Tiếp nhận thông tin do cán bộ quản lý, viên chức, người lao động phản ánh trực tiếp, qua hòm thư góp ý; qua nghiên cứu văn bản tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát do lãnh đạo nhà trường cung cấp. Làm việc với nhà trường, cá nhân liên quan đến kiến nghị, phản ánh để đánh giá tính xác thực của nội dung phản ánh, kiến nghị.

Ban Thanh tra nhân dân tổng hợp, phân tích, đối chiếu với các quy định pháp luật, quy định, quy chế làm việc của nhà trường để đánh giá, đề xuất, kiến nghị với hiệu trưởng xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật hoặc thông qua Ban Chấp hành Công đoàn trường.

b) Kết quả kiểm tra, giám sát, xác minh được lập thành văn bản và gửi đến tổ chức, cá nhân có phản ánh, kiến nghị. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

4. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm định kỳ báo cáo về hoạt động của mình với Ban Chấp hành Công đoàn trường về kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng, kỳ, năm học, nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ hằng năm tại hội nghị viên chức người lao động của nhà trường.

Điều 34. Trách nhiệm trong việc bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm sau đây:

a) Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chủ yếu liên quan đến tổ chức, hoạt động của nhà trường; báo cáo kết quả công tác hằng năm và mục tiêu, phương hướng công tác năm tiếp theo của nhà trường;

b) Trực tiếp đối thoại, cung cấp thông tin hoặc yêu cầu nhà trường, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Ban Thanh tra nhân dân;

c) Xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân, thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị;

d) Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường;

đ) Xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, người có hành vi trả thù, trù dập thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Công đoàn trường có trách nhiệm sau đây:

a) Giới thiệu nhân sự để hội nghị viên chức, người lao động bầu làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân; đề nghị cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên;

b) Hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung công tác; xem xét báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và hướng dẫn, chỉ đạo

hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tham gia hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân khi xét thấy cần thiết;

c) Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân gửi đến hiệu trưởng hoặc cấp có thẩm quyền;

d) Vận động cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

đ) Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân.

Điều 35. Phối hợp thực hiện nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân

Giữ mối liên hệ và phối hợp chặt chẽ với hiệu trưởng và cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường để kịp thời tiếp nhận ý kiến, phản ánh; tổng hợp, đối chiếu, xác minh và kiến nghị giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CHA MẸ HỌC SINH, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 36. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và bảng niêm yết công khai tại khu vực gần cổng trường để thuận tiện cho cha mẹ học sinh, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;

b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;

c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;

d) Phí, lệ phí theo quy định (không thu tất cả các loại phí);

đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những cán bộ quản lý, viên chức, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

5. Hằng năm, vào cuối năm học thực hiện báo cáo tổng kết thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 37. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở của nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 38. Đối thoại tại cơ sở giáo dục

1. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, cha mẹ học sinh trong hoạt động của nhà trường với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện học sinh, cha mẹ học sinh với hiệu trưởng. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

Điều 39. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 40. Quan hệ giữa hiệu trưởng với các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; định kỳ làm việc với tổ trưởng các tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng và trưởng các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Khi hiệu trưởng đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 41. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và quyền lợi của học sinh, cha mẹ học sinh của nhà trường.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 42. Trách nhiệm của Công đoàn trường

1. Tổ chức vận động cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; tổ chức các phong trào thi đua về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Tham gia, hỗ trợ, hướng dẫn cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong nhà trường thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Tiếp nhận, tổng hợp khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường để chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền; theo dõi, giám sát quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của cán bộ, viên chức, người lao động.

4. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường của đoàn viên công đoàn.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của quy chế này.

Điều 43. Trách nhiệm của Đoàn thanh niên

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của đoàn viên về thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Tham gia, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

3. Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường của đoàn viên thanh niên.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 44. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết của Hội nghị viên chức, người lao động hàng năm (nếu có).

2. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động thực hiện tốt quy chế dân chủ sẽ được khen thưởng; vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật;

3. Quy chế này đã được cán bộ quản lý, viên chức, người lao động Trường Tiểu học Tân Hà I nhất trí thông qua và biểu quyết đồng ý đạt tỷ lệ 100% tại Hội nghị viên chức, người lao động ngày 29/9/2023.

4. Quy chế này gồm 5 Chương, 44 Điều được áp dụng tại Trường Tiểu học Tân Hà I và có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 9 năm 2023.

5. Hiệu trưởng, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động Trường Tiểu học Tân Hà I chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Lâm Hà;
- Chi bộ, Hội đồng trường;
- Công đoàn, Đoàn TN;
- Niêm yết công khai;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiệu